

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí mua sắm trang phục
thanh tra chuyên ngành và trang phục kiểm dịch động vật
cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y năm 2022**

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Thông tư số 33/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra chuyên ngành và trang phục, thẻ công chức thanh tra chuyên ngành NN&PTNT;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 73/2015/TTLT-BTC-TTCP ngày 12/5/2015 của liên Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ quản lý, cấp phát trang phục đối với thanh tra viên, cán bộ, công chức làm việc tại các cơ quan thanh tra nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-TTCP ngày 16/03/2015 của Thanh tra Chính phủ Quy định về trang phục của cán bộ, thanh tra viên, công chức, viên chức thuộc các cơ quan thanh tra nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, thẻ kiểm dịch động vật;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-SNN ngày 10/01/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Công văn số 152/CNTY-HCTTr ngày 11/8/2022 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y về việc trả lời kết quả thẩm định giá mua sắm trang phục thanh tra và trang phục kiểm dịch năm 2022;

Theo đề nghị của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tại Tờ trình số 13/TTr-CNTY ngày 04/8/2022; của Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí mua sắm trang phục thanh tra chuyên ngành và trang phục kiểm dịch động vật cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y năm 2022 *theo biểu chi tiết đính kèm.*

Điều 2. Chi cục Chăn nuôi và Thú y có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc lựa chọn nhà thầu theo đúng các nội dung tại Điều 1 của Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các đơn vị: Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc Sở (B/c);
- PGĐ Sở Lê Bá Thành;
- Phòng KHTC Sở;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Bá Thành

Biểu phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí mua sắm trang phục thanh tra chuyên ngành và trang phục kiểm dịch động vật cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện năm 2022
(Kèm theo Quyết định số /ngày /8/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

DVT: Đồng

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Trang phục Thanh tra chuyên ngành (Theo Thông tư số 02/2015/TT-TTCT ngày 16/3/2015 của Thanh tra Chính phủ)				18.360.000
1	Bộ quần, áo thu đông cho nam: - Quần kiểu âu phục: vải Tuytsi phalen màu xanh rêu đậm. Kiểu dáng: Kiểu dáng: quần âu, kiểu cạp rời, 2 túi sườn chéo, thân trước mỗi bên xếp một ly lật về phía dọc quần. Cửa quần may khóa kéo bằng nhựa. Đầu cạp có một móc và một cúc nhựa nằm trong, thân sau mỗi bên may một chiết, có hai túi hậu cài khuy nhựa. Cạp quần may 6 đĩa. Gấu quần hót lên phía trước. - Áo thu đông: Kiểu dáng: áo khoác, cổ chữ B. Ngực một hàng cúc 4 chiếc mạ màu trắng bóng. Thân trước có 4 túi bỏ (2 túi ngực, 2 túi dưới), túi có nắp. May bật vai đeo cấp hiệu, lấp ken vai. Thân sau may chắp sống lưng, có xẻ sống. Tay kiểu 2 mang, bác tay may lật ra ngoài. Toàn bộ cổ áo, nẹp áo, nắp túi, thân áo được dựng bằng mex. Lót toàn bộ áo. Cúc áo chất liệu đồng vàng tấm dày 0,3mm, chân cúc bằng đồng đỏ có đường kính 0,8mm, chân cúc cao 2,5mm, màu sắc: mạ màu trắng bóng, kiểu dáng: hình tròn có ngôi sao ở giữa 2 cạnh tùg; - Áo xuân hè dài tay: Vải Popolin 8151 màu xanh nhạt. Trọng lượng 145g/m ² ; Kiểu dáng: kiểu somi cổ bẻ. Thân trước may 2 túi ngực ốp ngoài, giữa bị túi dán đố, góc đáy túi tròn. Ngực một hàng cúc 6 chiếc, cúc thứ 2 từ trên xuống và 2 cúc túi ngực thành một đường thẳng nằm ngang. May bật vai đeo cấp hiệu. Thân sau cầu vai chắp, mỗi bên xếp 1 ly. Tay dài có măng séc, thép tay bơi chèo. - Cúc áo chất liệu đồng vàng tấm dày 0,3mm, chân cúc bằng đồng đỏ có đường kính 0,8mm, chân cúc cao 2,5mm, mạ màu trắng bóng, kiểu dáng: hình tròn có ngôi sao ở giữa 2 cạnh tùg	Bộ	4	1.200.000	4.800.000
2	Áo xuân hè dài tay: Vải Popolin 8151 màu xanh nhạt. Trọng lượng 145g/m ² ; Kiểu dáng: kiểu somi cổ bẻ. Thân trước may 2 túi ngực ốp ngoài, giữa bị túi dán đố, góc đáy túi tròn. Ngực một hàng cúc 6 chiếc, cúc thứ 2 từ trên xuống và 2 cúc túi ngực thành một đường thẳng nằm ngang. May bật vai đeo cấp hiệu. Thân sau cầu vai chắp, mỗi bên xếp 1 ly. Tay dài có măng séc, thép tay bơi chèo. - Cúc áo chất liệu đồng vàng tấm dày 0,3mm, chân cúc bằng đồng đỏ có đường kính 0,8mm, chân cúc cao 2,5mm, mạ màu trắng bóng, kiểu dáng: hình tròn có ngôi sao ở giữa 2 cạnh tùg	Chiếc	4	380.000	1.520.000

3	<p>Bộ quần, áo xuân hè nam:</p> <p>- Quần vải Tuytsi phalen màu xanh rêu đậm, trọng lượng: 245g/m². Kiểu dáng: quần âu, kiểu cạp rời, 2 túi sườn chéo, thân trước mỗi bên xếp một ly lật về phía dọc quần. Cửa quần may khóa kéo bằng nhựa. Đầu cạp có một móc và một cúc nhựa nằm trong, thân sau mỗi bên may một chiết, có hai túi hậu cài khuy nhựa. Cạp quần may 6 đĩa. Gấu quần hót lên phía trước..</p> <p>- Áo xuân hè ngắn tay vải Popolin 8151 màu xanh nhạt. Trọng lượng 145g/m². Kiểu dáng: áo somi, cổ bẻ. Thân trước may 2 túi ngực ốp ngoài, giữa bị túi dán đố, góc đáy túi tròn. Ngực một hàng cúc 6 chiếc bằng đồng, cúc thứ 2 từ trên xuống và 2 cúc túi ngực thành một đường thẳng nằm ngang. May bật vai đeo cạp hiệu. Thân sau cầu vai chắp, mỗi bên xếp 1 ly. Tay ngắn, cửa tay gập vào trong may 2 đường song song. Cúc áo chất liệu đồng vàng tấm dày 0,3mm, chân cúc bằng đồng đỏ có đường kính 0,8mm, chân cúc cao 2,5mm, màu sắc: mạ màu trắng bóng, kiểu dáng: hình tròn có ngôi sao ở giữa 2 cánh tưng</p>	Bộ	4	780.000	3.120.000
4	<p>Đép da nam: Làm bằng da Nappa màu đen; độ dày 1,2mm-1,4mm. Kiểu dáng: Quai ngang; đế cao 3cm, có chốt cài</p>	Đôi	4	430.000	1.720.000
5	<p>Giày da nam: Làm bằng da Nappa màu đen; độ dày 1,4mm-1,6mm. Kiểu Oxford, mũi giày tron. Nẹp có 4 cặp lỗ để buộc dây trang trí, phần thân giày đệm mút xốp tạo độ êm, mang trong và mang ngoài có gắn chun co giãn. Mũi giày làm bằng da nappa, mềm dẻo, bóng mờ, vân da mịn màng, lót giày, lót đế trong mặt giày bằng da bò màu kem. Đế được sản xuất bằng chất liệu PU gót cao 4 cm đúc định hình. Mặt đế có hoa văn chống trơn trượt</p>	Đôi	4	550.000	2.200.000
6	<p>Cạp tài liệu: da màu đen có khóa số, độ dày 1,4mm-1,6mm, có quai sách và dây đeo</p>	Chiếc	4	700.000	2.800.000
7	<p>Cà vạt: vải Tuypsi pha len màu rêu đậm; có độ rộng vừa phải, kiểu thắt sẵn, có khóa kéo, có chốt hãm tự động; trọng lượng: 245g/m²; dọc 360s/cm; ngang 270s/cm</p>	Chiếc	4	60.000	240.000
8	<p>Tất chân: Chất liệu: sợi cotton tổng hợp: cotton 40%; acrylic 23%; spandex 37%; Trọng lượng: 45 ± 2g/đôi; Kiểu dệt: rip và single; Màu lông chuột, chất dệt kim len co giãn, cổ tất lửng</p>	Đôi	8	45.000	360.000

9	<p>Biển tên: Chất liệu đồng vàng tấm dày 0,6mm; kim cài bằng hợp kim không rỉ, trọng lượng 10g; Màu sắc: xanh dương; Kiểu dáng: làm bằng đồng tấm, mặt phủ sơn màu xanh dương. Chiều dài 82mm, chiều rộng 22mm. Phía bên trái là biểu tượng hình tròn đỏ có ngôi sao 5 cánh màu vàng, phía dưới là bánh xe lịch sử màu xanh in dòng chữ “TTVN”, vành tròn ngoài là 2 cành lá ô liu màu vàng trên nền màu xanh, phần bên phải có 3 dòng chữ: dòng trên cùng là tên cơ quan, dòng thứ 2 là họ tên người sử dụng, dòng thứ 3 là chức vụ/chức danh/ngạch người sử dụng</p>	Chiếc	4	100.000	400.000
10	<p>Cầu vai, cấp hàm, cành tùng: - Cầu vai, cấp hàm: cầu vai có chiều dài 13cm, phần đầu nhọn rộng 4cm, phần đuôi rộng 5cm, nền cấp hiệu bằng vải nỉ màu đỏ, cốt cấp hiệu bằng nhựa nguyên chất màu trắng; sao cấp hiệu bằng đồng tấm mạ màu trắng bóng; có lé bằng vải màu xanh rộng 3mm; cúc cấp hiệu hình tròn có ngôi sao ở giữa 2 cành tùng, gắn 2 sao 23mm thành một hàng dọc cầu vai, có hai vạch phân cấp bằng kim loại màu trắng bóng - Cành tùng: Chất liệu đồng vàng tấm dày 0,7mm, chân cài bằng đồng 15mmx3mm; mạ màu trắng bóng, trọng lượng 1 cái: 6g; kiểu dáng: dáng thẳng, gồm 11 lá và 07 quả</p>	Bộ	4	300.000	1.200.000
II	<p>Trang phục kiểm dịch động vật (Theo Thông tư số 11/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)</p>				154.115.000
1	<p>Quần áo thu đông: Chất liệu vải: Tuytsi phalen * Quần màu xanh tím than may kiểu âu phục nam, nữ; dùng chung cả xuân - hè, thu - đông; * Áo thu đông: Áo và các khuy trên áo có màu xanh tím than, trong đó: - <i>Áo nam:</i> May kiểu áo vét (vest), cổ hai ve to để đeo phù hiệu; hai thân trước có 04 túi nổi ngoài, nắp túi hình cánh dơi, giữa túi có đường gân nổi; một hàng khuy nhựa đường kính 22 mm; thân sau có cầu vai, cầu vai có 02 đĩa để đeo cấp hiệu; - <i>Áo nữ:</i> May kiểu áo vét (vest), cổ hai ve to; hai thân trước có 02 túi nổi ngoài phía dưới, nắp túi hình cánh dơi; một hàng khuy nhựa đường kính 22 mm; thân sau có cầu vai, cầu vai có 02 đĩa để đeo cấp hiệu;</p>	Bộ	26	1.200.000	31.200.000

2	Áo sơ mi trắng mặc trong áo thu - đông: Áo sơ mi trắng, dài tay, cổ đứng để thắt cà vạt (cravat) dùng cho cả nam và nữ	Chiếc	26	380.000	9.880.000
3	Bộ quần áo xuân hè: * Quần màu xanh tím than kiểu âu phục nam, nữ; Chất liệu vải: Tuytsi phalen dùng chung cả xuân - hè, thu – đông. *Áo xuân hè ngắn tay màu trắng vải Popolin 8151; May kiểu bludông (blouson) cổ bẻ, màu trắng cộc tay hoặc dài tay, một hàng khuy nhựa màu trắng; ngực có 02 túi nổi ngoài, nắp túi hình cánh dơi, giữa túi có đường gân nổi; thân sau có cầu vai, cầu vai có 02 đĩa để đeo cấp hiệu; đai áo có xẻ sườn cài 02 cúc.	Bộ	37	780.000	28.860.000
4	* Đép quai hậu nam : Làm bằng da nappa màu đen; Độ dày: 1,2mm - 1,4mm; Độ bền kéo đứt: (Mpa) ≥ 18 ; (N/cm ²) ≥ 3 ; Kiểu dáng: quai ngang; Đế cao 3cm, có chốt cài. * Đép quai hậu nữ: Làm bằng da nappa màu đen; Độ dày: 1,2mm , 1,4mm; Độ bền kéo đứt: (Mpa) ≥ 18 ; (N/cm ²) ≥ 3 ; Kiểu dáng: quai ngang; Đế cao 5cm, có chốt cài.	Đôi	37	430.000	15.910.000
5	* Giày da nam: Đế: PU; Da: nappa màu đen; - Độ dày: 1,4mm , 1,6mm; Độ bền kéo đứt: (Mpa) ≥ 16 ; (N/cm ²) ≥ 1100 ; Độ cứng: shoreA 60 ± 5 . Kiểu Oxford, mũi giày tron. Nẹp có 4 cặp lỗ để buộc dây trang trí, phần thân giày đệm mút xốp tạo độ êm, mang trong và mang ngoài có gắn chun co giãn. Mũi giày làm bằng da nappa, mềm dẻo, bóng mờ, vân da mịn màng, lót giày, lót đế trong mặt giày bằng da bò màu kem. Đế được sản xuất bằng chất liệu PU gót cao 4 cm đúc định hình. Mặt đế có hoa văn chống trơn trượt. * Giày da nữ: Đế: TPR; Da: nappa màu đen; Độ dày: 1,2mm , 1,4mm; Độ bền kéo đứt: (Mpa) ≥ 18 ; (N/cm ²) ≥ 320 ; Độ cứng: shoreA 60 ± 5 ;- Kiểu Oxford ngắn cổ, giày mũi tron làm bằng da nappa. Lót trong mũi giày, lót mặt giày bằng da bò màu kem. Mặt đế dưới giày có hoa văn chống trơn. Chiều cao gót đế 5cm.	Đôi	37	550.000	20.350.000
6	Cặp tài liệu: làm bằng da hoặc giả da màu đen, có nắp	Chiếc	37	700.000	25.900.000
7	Cà vạt: vải Tuypsi pha len màu rêu đậm;có độ rộng vừa phải, kiểu thắt sẵn, có khóa kéo, có chốt hãm tự động; trọng lượng: 245g/m ² ; dọc 360s/cm; ngang 270s/cm	Chiếc	37	60.000	2.220.000

8	Tất chân: Chất liệu: sợi cotton tổng hợp: cotton 40%; acrylic 23%; spandex 37%; Trọng lượng: 45 ± 2g/đôi; Kiểu dệt: rip và single; Màu lông chuột, chất dệt kim len co giãn, cổ tất lửng	Đôi	111	45.000	4.995.000
9	Biểu hiệu kiểm dịch động vật: Có hình chữ nhật, dài 85mm, rộng 20mm; được làm bằng kim loại; đường viền ngoài rộng 1,55mm, nền màu xanh tím than; bên trái là một phần của biểu tượng kiểm dịch; bên phải từ trên xuống dưới là họ tên người mang biểu hiệu, số hiệu	Chiếc	37	100.000	3.700.000
10	<p>* Biểu tượng kiểm dịch động vật (hình 1 phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 11/2016/TT-BNNPTNT) là một hình tròn viền ngoài màu vàng, có nền màu đỏ tươi; phía trong có 02 bông lúa màu vàng tươi, phía dưới nối 02 gốc bông lúa có hình vành khuyên viền vàng, nền màu xanh tím than, bên trong có chữ KĐĐV (viết tắt của cụm từ KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT) màu vàng; ở giữa có hình mỏ neo màu vàng; phía trên hình mỏ neo có hình cánh én màu vàng; trên hình cánh én có hình chữ thập màu xanh tím than nằm trong hình tròn màu trắng.</p> <p>* Phù hiệu kiểm dịch động vật: Một phần của biểu tượng kiểm dịch động vật gắn trên phù hiệu kiểm dịch động vật (hình 4 phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 11/2016/TT-BNNPTNT) bao gồm hình mỏ neo màu vàng; nằm trên hình mỏ neo có hình cánh én màu vàng; ở giữa có 02 bông lúa màu vàng tươi bao lấy hình tròn màu vàng, bên trong hình tròn có chữ thập màu xanh tím than. Phù hiệu kiểm dịch động vật gắn trên ve cổ áo đồng phục (hình 5 phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này) có hình bình hành, góc nhọn là 45⁰, góc tù là 135⁰, chiều dài 75 mm, chiều cao 32 mm; nền màu xanh tím than; ở giữa có một phần của biểu tượng kiểm dịch động vật theo quy định tại Khoản 1 Điều này, được làm bằng kim loại dập nổi.</p> <p>* Cáp hiệu kiểm dịch động vật: Có hình thang đứng, viền xung quanh, một đầu bằng, đầu kia nhọn ở phía mút, chiều cao 130 mm, đáy lớn 45mm; đáy nhỏ 40 mm chung với đáy của tam giác cân có chiều cao 10 mm (hình 8 phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này); Cúc cấp hiệu (hình 6 phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 11/2016/TT-BNNPTNT) bằng kim loại, đường kính 15 mm có hình nổi ngôi sao năm cánh ở giữa chiều cao 5mm; được gắn ở đầu nhọn của cấp hiệu; Gạch của cấp hiệu bằng kim loại có chiều</p>	Bộ	37	300.000	11.100.000

	<p>dài 44mm, chiều rộng 4mm được gắn trên nền phía đáy lớn của cấp hiệu dùng để phân biệt các ngạch khác nhau của người làm công tác kiểm dịch động vật; Sao năm cánh trên nền cấp hiệu (hình 7 phụ lục II) bằng kim loại, hình nổi; có kích thước 15 mm, chiều cao 5mm. Sao được gắn thành một hàng thẳng dọc ở giữa cấp hiệu thể hiện chức vụ lãnh đạo cơ quan kiểm dịch động vật các cấp.</p>				
	TỔNG CỘNG (I+II)				172.475.000